

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày 23 - 5 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST - HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến C, sinh ngày 05/3/1974; giới tính: Nam; địa chỉ: TDP số 3 Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Tiến C và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ và 04 con (lớn SN 1995, nhỏ SN 2009); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

2. Đỗ Đăng R, sinh ngày 12/6/1976; giới tính: Nam; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Đỗ Đăng S và con bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Nguyễn Thị T và 01 con, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo R: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989;

Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 15/01/2025, Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân tố giác Nguyễn Tiến C, sinh năm 1974, trú tại tổ dân phố 3 Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề tại nhà của C gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã tiến hành triệu tập và làm việc đối với Nguyễn Tiến C, phát hiện C có hành vi mua các số lô, số đề của Đỗ Đăng R, sinh năm 1976, trú tại thôn B, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội thông qua hình thức nhắn tin SMS từ số thuê bao 0978412013 được lắp trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen, số IMEI 1: 351574189893851, số IMEI 2: 356247279893850 của Nguyễn Tiến C đến số thuê bao 0337461504 của Đỗ Đăng R, được Nguyễn Tiến C lưu trong danh bạ là “Dền Cầu”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên, đã tạm giữ chiếc điện thoại trên của Nguyễn Tiến C đúng quy định, đồng thời triệu tập Đỗ Đăng R đến trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra làm rõ:

Sau khi biết Đỗ Đăng R bán số lô, số đề nên giữa C với R thống nhất đánh bạc với nhau bằng hình thức mua, bán số lô, số đề, cụ thể: 01 điểm lô C mua với giá 21.800đồng, nếu trúng thì R phải trả cho C số tiền là 80.000đ/1 điểm lô; 01 điểm lô xiên 3 C mua với giá 10.000đồng, nếu trúng thì R phải trả cho C số tiền là 400.000đ/01 điểm lô xiên 3; cứ 1.000đồng tiền đề, nếu C trúng thì R phải trả cho C số tiền là 80.000đồng. Kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 đến 18 giờ 30 phút cùng ngày để tính; số đề căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt; số lô căn cứ vào 02 số cuối của tất cả các giải; số lô xiên căn cứ vào 02 số cuối của tất cả các giải, nếu trùng tất cả các số lô đã đánh trong cặp lô xiên thì thắng. Ngày 15/01/2025, C mua của R các số lô, số đề cụ thể như sau:

- Hồi 09 giờ 24 phút ngày 15/01/2025; tại nhà của mình Nguyễn Tiến C sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A03S màu đen có số thuê bao 0978412013 nhắn tin SMS đến số thuê bao 0337461504 trong chiếc điện thoại Samsung màu cam của Đỗ Đăng R hỏi mua số lô: 98 là 10 điểm x 21.800đ/điểm = 218.000đồng; Đỗ Đăng R đồng ý.

- Hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/01/2025, Nguyễn Tiến C tiếp tục sử dụng chiếc điện thoại số thuê bao 0978412013 nêu trên nhắn tin SMS đến số thuê bao 0337461504 của Đỗ Đăng R hỏi mua các số lô, số đề, với tổng số tiền là 5.860.000đồng; gồm: Các cặp lô xiên 3: 58-25-24; 52-42-85; 68-07-95; 86-70-95; 20-70-95; 02-70-95; 34-68-95; 86-43-59; 42-68-12 và 24-86-21 (10 cặp) mỗi một cặp là 5 điểm tổng bằng 50 điểm, tổng số tiền là 50 điểm x 10.000đ/01điểm = 500.000đồng. Lô: 07 và 70 mỗi số là 50 điểm (100điểm), lô 68 và 86 mỗi số là 25 điểm 50 điểm), lô 38, 83, 58, 85 và 89 mỗi số là 10 điểm (50 điểm); tổng là 200 điểm x 21.800đ/ điểm = 4.360.000đồng. Đề dít 6, gồm

các số: 06, 16, 26, 36, 46, 56, 66, 76, 86 và 96 mỗi số là 30.000đ = 300.000đồng. Đề đầu 6, gồm các số: 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68 và 69 mỗi số là 20.000đ = 200.000đồng. Đề đầu 5, gồm các số: 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58 và 59 mỗi số là 25.000đ = 250.000đồng. Đề đít 5, gồm các số: 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85 và 95 mỗi số là 25.000đ = 250.000đồng. R đồng ý, nhấn tin trả lời “OK”.

- Hồi 16 giờ 43 phút ngày 15/01/2025, C tiếp tục sử dụng chiếc điện thoại có số thuê bao 0978412013 nhắn tin SMS đến số thuê bao 0337461504 của Đỗ Đăng R hỏi mua các số đề đầu 1, gồm: 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 và 19 mỗi số là 30.000đ x 10 = 300.000đồng; R đồng ý, nhấn tin trả lời “Ok”.

Kết quả Nguyễn Tiến C trượt toàn bộ số lô, số đề đã mua của Đỗ Đăng R nêu trên. Như vậy, tổng số tiền bị cáo C đánh bạc với bị cáo R ngày 15/01/2025 là: 218.000đồng + 5.860.000đồng + 300.000đồng = 6.378.000đồng, số tiền này C chưa thanh toán cho R. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Đỗ Đăng R khai nhận toàn bộ số lô đề bán cho C nêu trên, R giữ lại để tự tính thắng thua với C, không chuyển bán cho người khác.

* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có văn bản số: 80/CV-ĐCSHS-KT-MT, ngày 21/01/2025 đề nghị Cục Bảo vệ An ninh Quân đội và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội cung cấp thông tin chủ thuê bao, cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, nội dung tin nhắn đi và nội dung tin nhắn đến của số thuê bao 0337.461.504; 0978.412.013 và 0328.584.974.

Ngày 01/4/2025, Chi nhánh Viettel Vĩnh Phúc thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội cung cấp thông tin chủ thuê bao của thuê bao 0978.412.013 và 0328.584.974 là Nguyễn Tiến C - SN 1974, trú tại phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Còn số thuê bao 0337.461.504 được đăng ký đứng tên là Phan Thế M - SN 1992, trú tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành làm việc với anh Phan Thế M; anh M xác định từ trước đến nay anh M không đăng ký, sử dụng số thuê bao nào có số 0337.461.504, anh M cũng không quen biết ai có họ tên là Đỗ Đăng R - SN 1976, trú tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, bị cáo R khai nhận đã mua số thuê bao 0337.461.504 ở trên mạng Internet từ cuối năm 2021 sau đó đem về sử dụng và cũng không biết anh Phan Thế M là ai.

* Ngày 26/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số: A239/QĐ-CSHS, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen, đã thu giữ của Nguyễn Tiến C nêu trên.

Ngày 06/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số: 841/KL-KTHS, kết luận: Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích, tìm kiếm dữ liệu trong thời gian từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/01/2025 theo yêu cầu giám định, kết

quả thu được: 19 tin nhắn SMS, 168 tin nhắn ứng dụng Zalo; kèm theo là phụ lục giám định. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra 19 tin nhắn SMS thể hiện ở phụ lục giám định của Kết luận giám định số: 841/KL-KTHS, xác định tại tin nhắn số thứ tự từ “05 đến 11 có nội dung tin nhắn đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, đề giữa Nguyễn Tiến C và Đỗ Đăng R”. Tài liệu trên phù hợp với trích xuất ban đầu của Cơ quan điều tra, ngoài ra không có nội dung, thông tin vi phạm nào khác.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Nguyễn Tiến C: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A03S màu đen số IMEI 1: 351574189893851, số IMEI 2: 356247279893850. Xác định chiếc điện thoại trên có sử dụng để nhắn tin mua lô, đề của bị cáo R, đề nghị tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. Số thuê bao 0978412013 xác định có sử dụng để đánh bạc, còn số thuê bao 0328.584.974 không liên quan đến hành vi phạm tội. Quá trình giải quyết vụ án đến nay bị cáo C đề nghị tiêu hủy các số thuê bao di động trên theo quy định.

- Bị cáo Nguyễn Tiến C tự nguyện giao nộp số tiền 6.378.000đồng, là tiền mua số lô, số đề chưa trả cho Đỗ Đăng R.

Riêng đối với 01 chiếc điện thoại Samsung màu cam có lắp số thuê bao 0337.461.504 của bị cáo Đỗ Đăng R đã sử dụng để nhắn tin bán số lô, số đề cho C; Đỗ Đăng R khai nhận đã bị rơi mất trước khi bị cơ quan điều tra triệu tập, hiện cơ quan điều tra không truy tìm được.

Tại Cáo trạng số: 34/CT - VKSPY ngày 08 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Nguyễn Tiến C và Đỗ Đăng R về tội: “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử;

1) Đối với bị cáo C:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C từ 07 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo C cho UBND phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2) Đối với bị cáo R:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Đăng R từ 06 tháng đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng. Thời hạn thử thách

tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo R cho UBND xã T, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

***Về hình phạt bổ sung:**

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến C, cần áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự; phạt bổ sung bị cáo C 10.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo R có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang được hưởng trợ cấp chất độc màu da cam và nuôi vợ tàn tật. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo;

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc là 6.378.000đồng, 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến C có liên quan đến hành vi phạm tội cần bán sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu, tiêu hủy số thuê bao điện thoại 0978412013 và số thuê bao 0328.584.974. Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

***Người bào chữa cho bị cáo R là bà Nguyễn Thị H- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc trình bày:** Nhất trí với Bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đỗ Đăng R về tội: “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố được chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3, bị cáo là người nhiễm chất độc màu da cam và nuôi vợ là người tàn tật, được hưởng trợ cấp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo C và R đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, phù hợp với các chứng cứ được thu thập. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 15/01/2025, tại phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Tiến C đã có hành đánh bạc bằng hình thức mua các số lô, số đề của Đỗ Đăng R với tổng số tiền là 6.378.000đồng.

[3] Hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “bán số lô, số đề ăn tiền” của bị cáo C và R đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như sau:

1. “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo phạm tội do cố ý, khi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không mắc bệnh làm mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tội phạm mà mình đã gây ra, Hành vi phạm tội của các bị cáo phải đưa ra xét xử để nhằm răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và đồng thời góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Xét nhân thân, tính chất, mức độ, vai trò của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo C và R đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo R có bố đẻ là ông Đỗ Đăng Soạn được chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3; bị cáo lại là người nhiễm chất độc màu da cam hiện đang được hưởng trợ cấp hàng tháng, ngoài ra bị cáo còn được hưởng tiền trợ cấp về việc nuôi vợ bị tàn tật. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

* Xét về vai trò của từng bị cáo trong tội: “Đánh bạc” thấy:

Bị cáo C và R đều cùng đánh bạc với nhau số tiền là 6.378.000đồng. Bị cáo R có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên mức hình phạt áp dụng cho bị cáo Đỗ Đăng R thấp hơn bị cáo Nguyễn Tiến C là phù hợp.

Xét thấy các bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và xét xử luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn, bị cáo C đã tự nguyện nộp để sung công quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều đáng nhận được sự khoan hồng của pháp luật và có đủ điều

kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp các bị cáo có cơ hội cải tạo thành người có ích cho xã hội. Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc là 6.378.000đồng.

Tịch thu, bán sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Tiến C, vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Riêng số bao 0978412013 (xác định có sử dụng để đánh bạc), còn số thuê bao 0328.584.974 không liên quan đến hành vi phạm tội. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo C đề nghị tiêu hủy các số thuê bao di động trên.

[9] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Nguyễn Tiến C, cần áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự; phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với bị cáo R có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang được hưởng trợ cấp chất độc màu da cam và nuôi vợ tàn tật. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp;

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến C và Đỗ Đăng R phạm tội: “Đánh bạc”.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Đăng R 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến C cho UBND phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đỗ Đăng R cho UBND xã T, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại

khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự; phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tiến C 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc là 6.378.000đồng (Sáu triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng);

Tịch thu, bán sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Tiến C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen, số IMEI 1: 351574189893851, số IMEI 2: 356247279893850. Tịch thu, tiêu hủy số thuê bao điện thoại 0978412013 và số thuê bao 0328.584.974;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phúc Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên lập ngày 20 tháng 5 năm 2025).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Tiến C và Đỗ Đăng R mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND T.P Phúc Yên;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Nội;
- UBND phường T, T.P P;
- UBND xã T, H. M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

LƯU THỊ THÚY